

Bản án số: 91/2023/HS-ST
Ngày 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Ngọc An

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Kền và bà Phạm Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Cảnh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: bà Đỗ Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 3 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2023/HSST-QĐ ngày 20/3/2023, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Bùi Văn T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 22 tháng 8 năm 1995; tại: tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 2, khu M, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1948 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1955; vợ: Đoàn Thị T, sinh năm 1998; con: có 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 21/7/2022 và bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/7/2022 đến ngày 16/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” bằng “Bảo lãnh”. Có mặt.

2. Họ và tên: **Đoàn Thị T** (tên gọi khác: không), sinh ngày 07 tháng 02 năm 1998; tại: tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: tổ 4, khu H, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: khu 4, phường Hải Yên, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Duy P, sinh năm 1965 và bà Bùi Thị H, sinh năm 1968; chồng: Bùi Văn T, sinh năm 1995; có 01 con, sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; bị cáo được áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”. Có mặt.

* *Người làm chứng:* Nguyễn Khắc S, Nguyễn Thị L. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Bùi Văn T quen biết một người đàn ông quốc tịch Trung Quốc tên A (không rõ lai lịch, địa chỉ). Đến tháng 5/2022, A và T nói chuyện với nhau qua Wechat thì A giới thiệu có thiết bị chèn được sóng của nhà mạng viễn thông, phát tin nhắn quảng cáo SMS đến nhiều số điện thoại di động, nhưng không phải trả phí cho các nhà mạng. A và T thỏa thuận với nhau, T làm thuê cho A. A sẽ chuyển bộ máy móc, thiết bị cho T để T tìm kiếm khách hàng xem có ai có nhu cầu chạy quảng cáo bằng tin nhắn SMS không, thì T sẽ chạy quảng cáo cho họ để thu lợi và A sẽ chia hoa hồng cho T. Khoảng cuối tháng 6/2022, A chuyển cho T một bộ thiết bị gồm: 01 thiết bị vỏ kim loại màu đen, kích thước (44x55x9)cm, gắn kèm với 01 thiết bị gắn sim điện thoại vỏ kim loại màu đen kích thước (9,2x8,8x02)cm, có 01 râu và 01 ăng ten kim loại gắn ngoài; 03 khối kim loại có nam châm dạng ăng ten phát sóng, hình trụ, vỏ kim loại màu đen đường kính 13cm, cao 10cm và các dây kết nối. Thời gian sau đó, A tiếp tục gửi cho T 01 (một) máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu LENOVO kèm cáp kết nối, sạc máy tính, bộ nguồn, 02 đĩa CD. Quá trình thực hiện, T không tìm kiếm được khách hàng thuê chạy quảng cáo bằng tin nhắn SMS, do T đang làm dịch vụ lữ hành, nên T nảy sinh ý định làm trung gian nhận và đặt phòng nghỉ khách sạn, tàu du lịch và nhà hàng tại khu vực Hạ Long, để hưởng phần trăm hoa hồng. Sau đó, T chuẩn bị một nội dung quảng cáo: “ONE Hạ Long xin chào!-Bạn chưa biết đặt tàu, cần đặt tàu thăm vịnh gọi cho tôi.-Bạn cần đặt khách sạn/Nhà hàng gọi cho tôi-ONE Hạ Long Travel. uy tín không cần đặt cọc sdt/zalo 0329119388” rồi gửi cho A bảo A cài đặt nội dung này lên thiết bị phát tán tin nhắn SMS. Sau khi A báo đã cài xong, T đã thử tại nhà mình ở khu 4, phường H, thành phố M thì thấy điện thoại của T và vợ T là Đoàn Thị T đều được nhận được tin nhắn với nội dung như trên. Sau đó, T và T bàn bạc, thống nhất với nhau: T sử dụng bộ thiết bị trên để phát tin nhắn SMS quảng cáo dịch vụ du lịch, còn T ở nhà tại thành phố M nhận điện thoại, đứng ra làm trung gian môi giới để giới thiệu tàu du lịch, khách sạn, nhà hàng trên địa bàn thành phố H để hưởng lợi. Khoảng đầu tháng 7 năm 2022, T mang bộ thiết bị này đến thành phố H để phát tán tin nhắn SMS với nội dung như nêu trên. Thời gian đầu, T thuê xe ô tô, để thiết bị trên xe bật lên vừa đi vừa phát ở xung quanh khu vực phường B và phường H, thành phố H. Đến ngày 20/7/2022, T đến khách sạn L ở tổ 3B, khu 1, phường H, thành phố H đặt phòng số 214 để phát tán tin nhắn. Tại phòng này, T để bộ thiết bị ở gần cửa sổ và bật máy lên phát sóng liên tục. Đến hồi 08 giờ ngày 21/7/2022, khi T đang có hành vi sử dụng bộ thiết bị điện tử thiết lập trạm BTS ảo để phát tán tin nhắn SMS đến các điện thoại di động ở khu vực xung quanh, trong đó có một số nhân viên của khách sạn L cũng bị chèn sóng vào điện thoại như nêu trên, thì bị tổ công tác của Phòng an ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử

dụng công nghệ cao Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường Hùng Thắng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tiến hành kiểm tra 02 (hai) điện thoại di động của các nhân viên đang làm việc tại khách sạn L là anh Nguyễn Khắc S, chị Nguyễn Thị L đều sử dụng mạng Viettel đều nhận được tin nhắn do trạm BTS của T phát tán đều có nội dung: “ONE Hạ Long xin chào!-Bạn chưa biết đặt tàu, cần đặt tàu thăm vịnh gọi cho tôi.-Bạn cần đặt khách sạn/Nhà hàng gọi cho tôi-ONE Hạ Long Travel. uy tín không cần đặt cọc sdt/zalo 0329119388”.

Tại Bản kết luận giám định số 5736/KL-KTHS, ngày 08/01/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Hệ thống gửi giám định là thiết bị giả mạo trạm BTS, có tác dụng gửi tin nhắn trực tiếp (không thông qua doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông) đến các số thuê bao khác trong khu vực phát sóng;
- Tìm thấy 237 tin nhắn Facebook Messenger, 609 tin nhắn Imessage, 4.237 tin nhắn SMS, 4.587 tin nhắn Wechat lưu trữ trong điện thoại gửi giám định;
- Tìm thấy 484 GB dữ liệu từ ổ cứng SSD lưu trữ trong Laptop gửi giám định.

Ngày 22/7/2022, Đoàn Thị T tự nguyện giao nộp 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, dung lượng 256GB, gắn sim số 0329.119.388.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Văn T và Đoàn Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Ngoài ra T còn khai: A biết và đồng ý cho T sử dụng máy móc, thiết bị trên để T quảng cáo làm dịch vụ môi giới đặt phòng khách sạn, đặt tàu, nhà hàng; nhưng khi có khách hàng thuê chạy quảng cáo thì T sẽ sử dụng máy móc, thiết bị để chạy quảng cáo cho họ để thu lợi cho A. Giữa T và A cũng chưa thỏa thuận cụ thể về việc T được hưởng lợi khi có khách hàng thuê chạy quảng cáo và T cũng chưa phải trả tiền phí gì cho A. Về số tiền thu lợi từ việc phát tán tin nhắn nêu trên, T và T khai: trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7/2022 đến ngày 21/7/2022, T đã liên hệ môi giới được khoảng 40 khách đi tàu du lịch và 02 khách nhà nghỉ, được hưởng lợi tổng số tiền 4.200.000 đồng; toàn bộ số tiền trên T và T đã chi tiêu hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long yêu cầu các nhà mạng Viettel, Mobifone, Vinaphone báo cáo thiệt hại vật chất, do hành vi xâm nhập trái phép mạng viễn thông để phát tán các tin nhắn của T trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7/2022 đến ngày 21/7/2022, kết quả:

- Đối với nhà mạng Viettel: việc Bùi Văn T sử dụng thiết bị BTS ảo để gửi tin nhắn đến các thuê bao di động Viettel; do thiết bị này phát sóng trái phép trên băng tần được cấp phép của Viettel, nên ảnh hưởng đến chất lượng tín hiệu vô tuyến tại khu vực, làm tăng nhiễu qua đó làm tăng xác suất rớt mạng, không thiết lập được dịch vụ của thuê bao Viettel. Bên cạnh đó, việc đối tượng dùng đầu số giả gửi các tin nhắn đến thuê bao sẽ tạo nên các tin nhắn rác hoặc có thể

là tin nhắn lừa đảo, gây bức xúc cho khách hàng Viettel, ảnh hưởng xấu đến uy tín, thương hiệu của Viettel.

- Đối với nhà mạng Mobifone: Mobifone không cho phép hoặc ký hợp đồng về việc thiết lập trạm BTS ảo để phát tán tin nhắn SMS quảng cáo đến các số điện thoại di động. Đầu số 0329 không sử dụng dịch vụ của Mobifone. Do đó, Mobifone nhận định chưa đủ thông tin để xác định hành vi của Bùi Văn T gây thiệt hại đối với Mobifone.

- Đối với nhà mạng Vinaphone: hành vi của Bùi Văn T phát tán tin nhắn quảng cáo gây thiệt hại cho Vinaphone như sau: mất doanh thu cước tin nhắn mà Vinaphone thu được khi tin nhắn từ nhà mạng khác hoặc từ mạng Vinaphone đến thuê bao Vinaphone (doanh thu này chưa tính được do không biết số thuê bao Vinaphone nhận được tin nhắn này); mất uy tín do khi trạm BTS ảo phát tán tin nhắn đến thuê bao Vinaphone làm mất sóng 2G, 3G, 4G của dịch vụ Vinaphone đến khách hàng (khách hàng trong khu vực không thực hiện được cuộc gọi, nhắn tin đi, đến và không truy cập mạng Internet); mặt khác làm ảnh hưởng uy tín của Vinaphone trong việc ngăn chặn tin nhắn rác theo quy định. Những thiệt hại này không thể tính được bằng tiền.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) thiết bị vỏ kim loại màu đen, kích thước khoảng (44x55x9)cm, gắn kèm với 01 (một) thiết bị gắn sim điện thoại vỏ kim loại màu đen kích thước khoảng (9,2 x 8,8 x 02)cm, có 01 râu và thiết bị ăng ten kim loại gắn ngoài; 03 (ba) khối kim loại có nam châm dạng ăng ten phát sóng, hình trụ, vỏ kim loại màu đen đường kính khoảng 13cm, cao khoảng 10cm và các dây kết nối; 01 (một) túi (kiểu vali) vỏ nhựa màu đen, kích thước khoảng (70x48x32)cm; 01 (một) máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu LENOVO; cáp kết nối, sạc máy tính, bộ nguồn, 02 (hai) đĩa CD; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7 Plus), màu đỏ, gắn sim điện thoại; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), màu vàng, gắn 01 sim điện thoại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Long nhập kho vật chứng, bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Đối với: 01 (một) giấy phép lái xe, 01 (một) căn cước công dân đều mang tên Bùi Văn T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long đã trả lại cho Bùi Văn Tân theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, Bùi Văn T và Đoàn Thị T chưa nộp cho Cơ quan điều tra.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSHL, ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố Bùi Văn T và Đoàn Thị T, về tội “Xâm nhập trái phép mạng viễn thông”, theo quy định tại khoản 1 Điều 289 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo Bùi Văn T, Đoàn Thị T khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung vụ án nêu trên.

Phản tranh luận: Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt chính:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 289; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bùi Văn T từ 150.000.000 đồng đến 180.000.000 đồng.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 289; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Đoàn Thị T từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Về hình phạt bổ sung: tại khoản 4 Điều 289 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng và đồ vật thu giữ: căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với các thiết bị điện tử (hoàn lại sau giám định) bao gồm: 01 (một) thiết bị vỏ kim loại màu đen, kích thước khoảng (44x55x9)cm, gắn kèm với 01 thiết bị gắn sim điện thoại vỏ kim loại màu đen kích thước khoảng (9,2x8,8x02)cm, có 01 râu và 01 thiết bị ăng ten kim loại gắn ngoài; 03 khối kim loại có nam châm dạng ăng ten phát sóng, hình trụ, vỏ kim loại màu đen đường kính 13cm, cao 10cm và các dây kết nối; 01 túi (vali) vỏ nhựa màu đen kích thước (70x48x32)cm; 02 đĩa CD; 01 chiếc máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu LENOVO; cáp kết nối, sạc máy tính, bộ nguồn (đi kèm máy tính) là những thiết bị điện tử công nghệ cao có chức năng giả lập trạm BTS, phát tán tín hiệu trái phép không thông qua nhà mạng viễn thông, mặc dù có giá trị nhưng không thể phát mại để các đối tượng mua được sử dụng vào việc giả lập trạm BTS. Do đó, cần phải tịch thu, giao Công an thành phố Hạ Long xử lý phục vụ công tác nghiên cứu đối với các loại tội phạm công nghệ cao.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, số IMEI: 35552086222912, gắn sim điện thoại số 0869.001.138 thu giữ của bị cáo Bùi Văn T và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, dung lượng 256GB, gắn sim số 0329.119.388 thu giữ của bị cáo Đoàn Thị T. Hai bị cáo đều sử dụng điện thoại vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền thu lợi bất chính là 4.200.000 đồng, hai bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh, theo biên lai thu tiền số 0000303 ngày 02/3/2023. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 (một) giấy phép lái xe, 01 (một) căn cước công dân đều mang tên Bùi Văn Tân, là giấy tờ cá nhân, không liên quan đến việc phạm tội, cần trả

lại cho bị cáo Tân. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã trả lại cho bị cáo Tân (bị cáo Tân đã nhận lại), nên không đề cập xử lý.

Bị cáo Bùi Văn T, Đoàn Thị T không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

* Bị cáo nói lời sau cùng: các bị cáo Bùi Văn T, Đoàn Thị T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Xét lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: trong khoảng thời gian từ đầu tháng 7/2022 đến ngày 20/7/2022, tại khu vực phường B và phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Văn T và Đoàn Thị T đã có hành vi sử dụng bộ thiết bị điện tử giả mạo trạm BTS để phát tán tin nhắn SMS trái phép đến các điện thoại di động, để quảng cáo dịch vụ du lịch và làm trung gian môi giới cho 40 khách đặt tàu du lịch, 02 phòng khách sạn, hưởng lợi số tiền 4.200.000đ (bốn triệu, hai trăm nghìn đồng). Đến 08 giờ ngày 21/7/2022, khi T đang phát tán tin nhắn tại Phòng 214 khách sạn L thuộc tổ 3, khu 1, phường H, thành phố H, thì bị Tổ công tác của Phòng an ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường Hùng Thắng phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm nhập trái phép vào mạng viễn thông, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý an ninh mạng, đến lợi ích của cơ quan, tổ chức, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ.

Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Bùi Văn T, Đoàn Thị T về tội “Xâm nhập trái phép mạng viễn thông”, theo quy định tại khoản 1 Điều 289 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính; bị cáo T là lao động chính trong gia đình, nên các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo T được Ban chấp hành Đoàn thành phố Móng Cái tặng giấy khen “Có thành tích xuất sắc trong triển khai hoạt động tình nguyện mùa Đông năm 2022, xuân tình nguyện năm 2023 trên địa bàn thành phố Móng Cái” và “Ghi nhận tấm lòng vàng đã ủng hộ chương trình Tết sẻ chia – Tết yêu thương”. Nên bị cáo T, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định điểm v khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo: đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo T trực tiếp thực hiện việc phát tán tin nhắn SMS trái phép đến các điện thoại di động, để quảng cáo dịch vụ du lịch, lữ hành; bị cáo Trang là người môi giới cho 40 khách đặt tàu du lịch, 02 phòng khách sạn trên cơ sở bị cáo T thực hiện phát tán tin nhắn SMS trái phép. Do đó, bị cáo T giữ vai trò sau bị cáo T.

[6] Về hình phạt chính: bị cáo T và T đã có hành vi sử dụng bộ thiết bị điện tử giả mạo trạm BTS để phát tán tin nhắn SMS trái phép đến các điện thoại di động là hành vi trái pháp luật. Tuy nhiên, xét về động cơ, mục đích thì các bị cáo lại hướng đến tạo sự thuận tiện trong việc kết nối giữa những người có nhu cầu đi du lịch với những người cung cấp các dịch vụ du lịch tại thành phố H (đặt tàu du lịch, đặt phòng khách sạn). Trước khi dịch Covid 19 bùng phát, thì bị cáo T làm nghề hướng dẫn viên du lịch cho khách Trung Quốc. Nên, khi các bị cáo được tiếp cận với bộ thiết bị điện tử giả mạo trạm BTS thì đã nghĩ đến việc phát tán tin nhắn SMS để nhiều người biết đến dịch vụ bằng cách để lại số điện thoại và thông qua đó các bị cáo làm dịch vụ trung gian đặt tàu, đặt phòng được thuận lợi khi du khách đi du lịch tại thành phố H. Cụ thể là các bị cáo đã làm trung gian, môi giới được cho 40 khách đặt tàu du lịch và 02 phòng khách sạn. Số tiền mà các bị cáo được hưởng lợi từ hành vi trái pháp luật nhỏ (4.200.000 đồng).

Xét thiệt hại đối với hành vi trái pháp luật của các bị cáo gây nên thì: các nhà mạng Viettel, Vinaphone, Mobiphone đều nhận định chưa đủ thông tin để xác định hành vi của Bùi Văn T gây thiệt hại về vật chất đối với các nhà mạng mà chủ yếu là làm ảnh hưởng uy tín trong việc ngăn chặn tin nhắn rác theo quy định.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 289 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Điều 35 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Phạt tiền được áp dụng là hình phạt chính đối với các trường hợp sau đây:

a) Người phạm tội ít nghiêm trọng, phạm tội nghiêm trọng do Bộ luật này quy định;

...

3. Mức phạt tiền được quyết định căn cứ vào tính chất vào mức độ nguy hiểm của tội phạm, đồng thời có xét đến tình hình tài sản của người phạm tội, sự biến động của giá cả, nhưng không được thấp hơn 1.000.000 đồng...”

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, mối quan hệ nhân quả giữa hành vi trái pháp luật và hậu quả xảy ra; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; các bị cáo đều có nhân thân tốt (chưa có tiền án, tiền sự), phạm tội lần đầu và căn cứ vào điều kiện hoàn cảnh gia đình của các bị cáo (cụ thể: mẹ đẻ của bị cáo T là bà Bùi Thị T, sinh năm 1955 hiện nay đã già yếu, không còn khả năng lao động, hiện đang cùng chung sống với vợ chồng bị cáo T, T. Bà T thường xuyên đau ốm, phải đi Viện và điều trị bệnh).

Đối chiếu với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử thấy, nên áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời đáp ứng được công tác đấu tranh phòng chống tội phạm và cũng đảm bảo cuộc sống bình thường của những người lệ thuộc vào hai bị cáo (con chung của bị cáo Tân, Trang và mẹ đẻ của bị cáo Tân).

[7] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 4 Điều 289 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, nên Hội đồng xét xử thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: vì các bị cáo không bị áp dụng hình phạt chính là tù có thời hạn, nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải hủy bỏ “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” số 48/2023/LCCT-TA, “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số 49/2023/QĐ-THXC ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đối với bị cáo Đoàn Thị T; “Quyết định bảo lãnh” số 02/2023/QĐBL-TA và “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số 50/2023/QĐ-THXC ngày 17/02/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đối với Bùi Văn T.

[9] Về vật chứng và đồ vật thu giữ:

Đối với các thiết bị điện tử (hoàn lại sau giám định) bao gồm: 01 (một) thiết bị vỏ kim loại màu đen, kích thước khoảng (44x55x9)cm, gắn kèm với 01 thiết bị gắn sim điện thoại vỏ kim loại màu đen kích thước khoảng (9,2x8,8x02)cm, có 01 râu và 01 thiết bị ăng ten kim loại gắn ngoài; 03 khối kim

loại có nam châm dạng ăng ten phát sóng, hình trụ, vỏ kim loại màu đen đường kính khoảng 13cm, cao khoảng 10cm và các dây kết nối; 01 túi (vali) vỏ nhựa màu đen kích thước khoảng (70x48x32)cm; 02 đĩa CD; 01 chiếc máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu LENOVO; cáp kết nối, sạc máy tính, bộ nguồn (đi kèm máy tính) là những thiết bị điện tử công nghệ cao có chức năng giả lập trạm BTS, phát tán tin nhắn trái phép không thông qua nhà mạng viễn thông, nên mặc dù có giá trị nhưng không thể phát mại để các đối tượng khác mua được và sử dụng vào việc giả lập trạm BTS. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải tịch thu, giao Công an thành phố Hạ Long để phục vụ nghiên cứu đối với các loại tội phạm công nghệ cao.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, số IMEI: 35552086222912, gắn sim điện thoại số 0869.001.138 thu giữ của bị cáo Bùi Văn T và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, dung lượng 256GB, gắn sim số 0329.119.388 thu giữ của bị cáo Đoàn Thị T. Hai bị cáo đều sử dụng điện thoại vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền thu lợi bất chính là 4.200.000 đồng, hai bị cáo đã tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh, theo biên lai thu tiền số 0000303 ngày 02/3/2023. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với: 01 (một) giấy phép lái xe, 01 (một) căn cước công dân đều mang tên Bùi Văn T. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã trả lại cho bị cáo T (bị cáo T đã nhận lại), nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa các bị cáo cũng đã thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: bị cáo Bùi Văn T, Đoàn Thị T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[13] Đối với đối tượng A là người đã cung cấp các thiết bị cho Bùi Văn T. Quá trình điều tra, chưa xác định được lai lịch, địa chỉ. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T, Đoàn Thị T

Phạm tội: “Xâm nhập trái phép mạng viễn thông”

Căn cứ: khoản 1 Điều 289; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bùi Văn T số tiền 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

Căn cứ: khoản 1 Điều 289; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Đoàn Thị T số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng)

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, giao cho Công an thành phố Hạ Long (xử lý phục vụ công tác nghiên cứu đối với các loại tội phạm công nghệ cao): 01 (một) thiết bị vỏ kim loại màu đen, kích thước khoảng (44x55x9)cm, gắn kèm với 01 (một) thiết bị gắn sim điện thoại vỏ kim loại màu đen kích thước khoảng (9,2 x 8,8 x 02)cm, có 01 râu và thiết bị ăng ten kim loại gắn ngoài; 03 (ba) khối kim loại có nam châm dạng ăng ten phát sóng, hình trụ, vỏ kim loại màu đen đường kính khoảng 13cm, cao khoảng 10cm và các dây kết nối; 01 (một) túi (kiểu vali) vỏ nhựa màu đen, kích thước khoảng (70x48x32)cm; 01 (một) máy tính xách tay (Laptop) nhãn hiệu LENOVO; cáp kết nối, sạc máy tính, bộ nguồn, 02 (hai) đĩa CD;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone 7 Plus), màu đỏ, kèm 01 (một) sim điện thoại; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone (kiểu dáng Iphone XS Max), màu vàng, kèm 01 (một) sim điện thoại.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 158A/BB-THA ngày 13 tháng 3 năm 2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.200.000đ (bốn triệu, hai trăm nghìn đồng).

(Theo Biên lai thu tiền số 0000303 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

3. Về biện pháp ngăn chặn: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự: hủy bỏ “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú” số 48/2023/LCCT-TA ngày 17/02/2023; “Quyết định bảo lĩnh” số 02/2023/QĐBL -TA ngày 17/02/2023; “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số 49/2023/QĐ-THXC ngày 17/02/2023; “Quyết định tạm hoãn xuất cảnh” số 50/2023/QĐ-THXC ngày 17/02/2023.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn T, Đoàn Thị T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Bùi Văn T, Đoàn Thị T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT - CA tp Hạ Long;
- Cơ quan THADS TP Hạ Long;
- Cơ quan THA hình sự TP Hạ Long;
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Ngọc An

